

Bản án số: 180/2024/HS-ST  
Ngày 22-5-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Việt Trung

- Ông Nguyễn Như Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thanh Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2024/TLST – HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2024/QĐXXST – HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

**N M V**, sinh năm 1999 tại xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2023 đến nay.

Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh

**\* Người tham gia tố tụng khác:**

1. Ông Đỗ Cường Dũng – Cán bộ tin học của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh. Có mặt

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16 tháng 12 năm 2023, N M V đang ở đầu cầu Đáp Cầu thuộc địa phận tỉnh Bắc Giang thì có một nam thanh niên không quen biết, khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy, mặc quần áo màu đen, mặt đeo khẩu trang đen gấp và nói chuyện với Vượng. Nam thanh niên đặt vấn đề thuê Vượng vận chuyển ma túy về thành phố Bắc Ninh sẽ có người nhận, sau khi giao hàng thành công thì quay lại sẽ được trả công 4 triệu đồng, Vượng đồng ý. Người này liền đưa cho Vượng 04 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và dặn Vượng: Lần đầu vận chuyển 01 gói ma túy đến trước cửa quán ăn Ba Miền ở phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh giao cho một người thanh niên đi xe Wave màu trắng; giao xong thì tiếp tục vận chuyển 03 gói ma túy còn lại đến cổng chào phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh giao cho một người đàn ông đi xe ô tô hiệu ACCENT màu đỏ. Giao dịch xong thì quay lại đầu cầu Đáp Cầu để nhận tiền công. Vượng nhận 04 gói ma túy rồi đi về phòng trọ số 204 thuộc khu 10 phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thuê cùng bạn gái là chị Chương Thị Diệp, Vượng cất giấu 01 túi ma túy vào bên trong 01 chiếc tất màu đen rồi để vào trong một hộp giấy và để ở dưới sàn nhà trong phòng, cất 02 gói ma túy vào bên trong 01 hộp giấy màu xám có chữ ASPIRE để ở dưới chân bàn trong phòng, 01 túi ma túy Vượng bọc vào 01 tờ giấy ăn màu trắng rồi để vào trong 01 túi nilon màu trắng, cất ở túi quần phía trước bên phải đang mặc để đi giao. Sau đó Vượng đi bộ ra đầu ngõ để đi giao ma túy. Khi Vượng đang đi bộ đến đầu ngõ 56 thuộc khu 10 phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, quá trình kiểm tra, thu giữ gói ma túy Vượng cất giấu trong người. Ngày 17/12/2023, Công an thành phố Bắc Ninh tiến hành khám xét phòng trọ số 204, thu giữ thêm 03 túi nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Vượng khai cả 04 gói ma túy chính là số ma túy mà Vượng đã nhận của người thanh niên ở đầu cầu Đáp Cầu để chuẩn bị đi giao.

Tại Kết luận giám định số: 70/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

*“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng là 8,3544 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine”*

Tại Kết luận giám định số: 71/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

*“Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng có khối lượng là 7,6581 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine*

*Chất tinh thể màu trắng bên trong hộp giấy màu xám có ký hiệu “aspire” gửi giám định có khối lượng là 11,1428 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine”*

Tại bản cáo trạng số: 109/CT– VKSTPBN ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố N M V về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa N M V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và thừa nhận: Ngày 16/12/2023 bị cáo chưa kịp giao ma túy cho ai thì bị bắt, bị cáo chỉ nhận lời vận chuyển ma túy cho người thanh niên không quen biết ở đầu cầu Đáp Cầu, không vận chuyển cho ai khác; bị cáo chỉ nhận vận chuyển, không nhận tiền của người nhận ma túy; số ma túy bị cáo bị thu giữ trong người cũng như tại phòng trọ 204 là để giao, không nhằm mục đích sản xuất, mua bán hay tàng trữ để sử dụng. Ngoài số ma túy bị thu giữ, bị cáo không vận chuyển số ma túy nào khác. Chị Chương Thị Diệp không biết bị cáo cất giấu trong phòng trọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: N M V phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: Điểm m khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt N M V từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023. Phạt bổ sung bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng

Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định

Bị cáo trình bày lời bào chữa: Bị cáo nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt. Về hình phạt bổ sung bị cáo đề nghị HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn. Các vấn đề khác bị cáo nhất trí, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên tranh luận đối với bị cáo: Do bị cáo nhận vận chuyển ma túy với mục đích để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

Bị cáo và Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16/12/2023, tại khu 10, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh, Công an thành phố Bắc Ninh làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang N M V đang thực hiện hành vi vận chuyển trái phép 01 túi ma túy loại Ketamine, có khối lượng 8,3544 gam, khám xét nơi ở của Vượng, thu giữ 03 túi ma túy loại Ketamine, có khối lượng 18,8009 gam. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy đó là do một người thanh niên không quen biết bị cáo gặp ở đầu cầu Đáp Cầu thuộc địa phận thành phố Bắc Giang đưa và thuê bị cáo vận chuyển đến thành phố Bắc Ninh và sẽ trả công cho bị cáo 4 triệu đồng (bị cáo chưa nhận được tiền công vận chuyển từ người thanh niên). Tổng khối lượng ma túy Ketamine mà Vượng vận chuyển là 27,1553 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo N M V đúng như nội dung bản Cáo trạng và Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra được ghi nhận tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp nơi ở, biên bản mở niêm phong, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 16/12/2023, N M V đã có hành vi vận chuyển trái phép 27,1553 gam Ketamine với mục đích để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm m khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 250 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

**[3]** Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng. Mặc dù biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện là do muốn kiếm tiền nhanh chóng bằng con đường bất chính, thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không nghĩ đến hậu quả nghiêm trọng mà bị cáo có thể gây ra cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp vận chuyển trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy.

**[4]** *Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo Vượng là người có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị cáo trình bày bố đẻ bị cáo tham gia kháng chiến và được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, do nhà bị cáo ở xa, bố mẹ đều tuổi cao nên trong quá trình điều tra, truy tố gia đình chưa gửi bản sao huân, huy chương kháng chiến của bố bị cáo ra kịp. Tuy nhiên cũng cần vận dụng để cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo nhận thức rất rõ việc pháp luật nghiêm cấm và xử phạt rất nghiêm khắc đối với các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vì muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng, bị cáo đã cố tình phạm tội. Do vậy, để nghiêm trị những hành vi phạm tội về ma túy, cần xử nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Xét mục đích vận chuyển trái phép ma túy của bị cáo là để kiếm lời nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp. Do bị cáo chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội nên chỉ cần phạt bổ sung bị cáo ở mức khởi điểm cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo.

**[6] Về vật chứng của vụ án:** - Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

**[7] Các vấn đề khác:** - Đối với người đàn ông theo Vượng khai đã giao và thuê Vượng vận chuyển ma túy và hai người nhận ma túy Vượng giao. Do Vượng không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với chị Chương Thị Diệp là người thuê cùng phòng trọ 204 với Vượng. Do chị Diệp không biết việc Vượng cất giấu ma túy tại phòng trọ nên Công an thành phố Bắc Ninh không xử lý đối với chị Diệp là phù hợp.

**[8] Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo N M V phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- **Căn cứ:** Điểm m khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **N M V** 7 năm 6 tháng (Bảy năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- **Căn cứ:** Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

*Tịch thu, tiêu hủy:* - 01(một) Phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

- 01(một) Hộp giấy niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc N M V phải chịu án phí HSST là 200.000 đồng.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- THA thành phố Bắc Ninh (khi án có hiệu lực);
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GDKT);
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hoan**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Hoan**

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 22 tháng 5 năm 2024;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

### ***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoan
- *Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Nguyễn Việt Trung  
- Ông Nguyễn Như Hùng

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 183/2024/TLST – HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

**N M V**, Sinh năm: 1999 tại xóm 5, xã Nghi Kiều, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**Tuyên bố:** Bị cáo **N M V** phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- **Căn cứ:** Điểm m khoản 2, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **N M V** 7 năm 6 tháng (Bảy năm sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- **Căn cứ:** Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

*Tịch thu, tiêu hủy:* - 01(một) Phong bì niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 70/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

- 01(một) Hộp giấy niêm phong đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 19/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc N M V phải chịu án phí HSST là 200.000 đồng.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí. Nghị án kết thúc cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Hoan**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Hùng**

**Nguyễn Thị Châm**

**Trần Thị Hoan**



Bản án số: 80/2024/HS-ST  
Ngày 05-2-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hoan

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Bà Nguyễn Thị Liên – Cán bộ hưu trí

- Ông Đỗ Văn Sơn – Cán bộ hưu trí

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Vân Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Châm – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 2 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tại điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai, bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2024/TLST – HS ngày 18 tháng 1 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST – HS ngày 29 tháng 1 năm 2024 đối với bị cáo:

**N M V**, sinh năm 1984 tại bản Hua Ca, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Hua Ca, xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 3/12; Dân tộc: Khơ Mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn Sỏi và bà Lò Thị Thốc; Có vợ: Lò Thị Toan và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2023 đến nay.

Có mặt tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị Trang – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

Có mặt tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh

**\* Người tham gia tố tụng khác:**

1. Ông Đỗ Cường Dũng – Cán bộ tin học của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh. Có mặt

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N M V là đối tượng nghiện ma túy, ngày 16/10/2023 Thịnh nảy sinh ý định tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân nên đã đi lên thành phố Bắc Giang và gặp một người phụ nữ không quen biết nói chuyện, hỏi mua được một túi ma túy Heroine với giá 200 nghìn đồng. Sau khi mua được ma túy, Thịnh cất giấu và mang về nhà trọ tại Lãm Lãng, Vân Dương, thành phố Bắc Ninh. Đến khoảng trưa ngày 17/10/2023, Thịnh đang đi bộ tại khu vực Lãm Làng, Vân Dương, thành phố Bắc Ninh để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Thịnh đã tự nguyện giao nộp một túi nilong màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Thịnh khai đó là ma túy Heroine Thịnh mua về để sử dụng cho bản thân. Tang vật thu giữ gồm 01 túi nilong màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, ngoài ra Công an không thu giữ gì khác.

Tại Kết luận giám định số: 2122/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận:

*“+ Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) túi nilong màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,2180 gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.”*

Tại bản cáo trạng số: 18/CT– VKSTPBN ngày 17 tháng 1 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố N M V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa N M V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và thừa nhận bản thân là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Ngày 17/10/2023, Thịnh chưa kịp sử dụng ma túy thì bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: N M V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt N M V từ 15 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

Về án phí: Miễn nộp toàn bộ án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên về tội danh; về mức hình phạt người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo còn 4 con nhỏ cần phải nuôi dưỡng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, luôn tỏ ra ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ ít nên đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất cũng đủ sức răn

đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội. Về các vấn đề khác, người bào chữa nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo nhất trí phần bào chữa của người bào chữa, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 12 giờ 10 phút ngày 17/10/2023, tại Lãm Làng, Vân Dương, thành phố Bắc Ninh, Bắc Ninh, tổ công tác công an thành phố Bắc Ninh đã phát hiện và bắt quả tang N M V đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,2180 gam ma túy Heroine, với mục đích sử dụng cho bản thân. Do đó đã đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Bắc Ninh truy tố N M V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

**[3]** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, làm suy kiệt sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

**[4]** *Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo Thịnh là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội lần này là lần đầu.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có học vấn thấp, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Xét thấy chỉ cần xử bị cáo hình phạt tù có thời hạn ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật, và vẫn có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

**[5]** *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

**[6] Về vật chứng của vụ án:** - Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

**[7]** Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Thịnh vào ngày 16/10/2023, qua xác minh tại Công an thành phố Bắc Giang không có người nào có đặc điểm như Thịnh đã miêu tả, Công an thành phố Bắc Ninh tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau là phù hợp.

**[8] Về án phí và quyền kháng cáo:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số, ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo N M V phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt **N M V 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2023.

- **Căn cứ:** Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

*Tịch thu, tiêu hủy:*

1. 01(một) Phong bì thư đựng mẫu vật còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2122/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

- **Về án phí:** Căn cứ: Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp toàn bộ án phí HSST là 200.000 đồng cho N M V.

**Về quyền kháng cáo:** Căn cứ: Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.